



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TẬP ĐOÀN THÀNH NAM**

Số: 01/2021/BB-ĐHĐCĐ-TNI

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 22 tháng 06 năm 2021

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM**

Hôm nay, vào lúc 08h00 ngày 21 tháng 06 năm 2021 tại Hội trường - Campus K tầng 15 tháp B Toà nhà sông Đà, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội, Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, cụ thể như sau:

**I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

**1. Thành phần tham dự Đại hội**

- Bà Bùi Thị Yến – Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty;
- Ông Nguyễn Hùng Cường – Thành viên Hội đồng quản trị công ty;
- Bà Hà Thị Hải Vân – Thành viên Hội đồng quản trị Công ty ;
- Bà Nguyễn Thị Thùy Hoa – Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Cổ đông Công ty.

**2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội**

Đại hội đã nghe Bà Lê Thị Hảo - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội cổ đông như sau:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 52.500.000 cổ phần
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội là: 344 cổ đông, đại diện cho 26.842.890 cổ phần, tương ứng 26.842.890 cổ phần của Công ty, tương ứng 51,13% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.
- Cập nhật tại thời điểm 09h30: Tổng số cổ đông tham dự Đại hội là: 353 cổ đông, đại diện cho 27.205.510 cổ phần, tương ứng 51,825% cổ phần của Công ty, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đã hoàn thành thủ tục tham dự Đại hội theo quy định của quy chế Đại hội. Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại Đại hội đều đủ điều kiện tham dự Đại hội.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam, Đại hội cổ đông thường niên 2021 của Công ty đã có đủ điều kiện tiến hành một cách hợp pháp, hợp lệ.

**II. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI**

**1. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu**



Chủ tọa Đại hội là Bà Bùi Thị Yến, Chủ tịch HĐQT Công ty lên điều hành Đại hội.  
Bà Bùi Thị Yến – Chủ tọa Đại hội đề cử danh sách Đoàn Chủ tịch.

Các Cổ đông nhất trí 100% thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch đề cử như sau:

*Đoàn Chủ tịch:*

1. Bà Bùi Thị Yến	:	Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa
2. Ông Nguyễn Hùng Cường	:	Thành viên HĐQT
3. Bà Hà Thị Hải Vân	:	Thành viên HĐQT
4. Bà Nguyễn Thị Thùy Hoa	:	Thành viên BKS

Bà Bùi Thị Yến – Chủ tọa Đại hội đề cử danh sách Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu.

Các cổ đông nhất trí 100% thông qua danh sách Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu đề cử như sau:

*Ban Thư ký Đại hội:*

1. Bà Trần Thị Thơm : Trưởng Ban Thư ký
2. Bà Lê Phương Linh : Thành viên

*Ban kiểm phiếu:*

1. Bà Đoàn Thị Thu Thủy : Trưởng Ban kiểm phiếu
2. Bà Lê Thị Hảo : Thành viên
3. Bà Phạm Thúy Hằng : Thành viên

**Hình thức biểu quyết:** giơ tay biểu quyết tại Đại hội

**Tổng số biểu quyết:**

- Đồng ý : 100%
- Không đồng ý : 0%
- Không có ý kiến : 0%

## **2. Thông qua Chương trình Đại hội**

Đại hội đã nghe Bà Nghiêm Thị Tuyết Thi – Thay mặt Đoàn chủ tịch đọc chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, gồm:

- Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;
- Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020;
- Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán và soát xét BCTC năm 2021;
- Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2020;

- Thông qua Tờ trình chi trả thù lao đối với HĐQT, BKS trong năm 2020 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021;
- Thông qua Tờ trình đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa 02 kỳ họp đại hội 2021-2022;
- Thông qua Tờ trình về chủ trương, ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác triển khai các dự án bất động sản;
- Thông qua Tờ trình về chủ trương, ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép đầu tư, hợp tác triển khai dự án điện mặt trời mái nhà kết hợp trang trại nông nghiệp;
- Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm TVHĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT;
- Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm TVHĐQT và bầu bổ sung thành viên BKS;
- Thông qua Tờ trình về việc giới thiệu ứng viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026;
- Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm Phó TGD Lê Thị Thu Thanh;
- Thông qua Tờ trình về việc Sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
- Thông qua Tờ trình về việc Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Thông qua Tờ trình về Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Đại hội đã thống nhất nội dung chương trình nghị sự của Đại hội chính thức.

#### **Tổng số biểu quyết:**

- Đồng ý : 100%
- Không đồng ý : 0%
- Không có ý kiến : 0%

### **3. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội**

Đại hội đã nghe Bà Nghiêm Thị Tuyết Thi thay mặt Ban tổ chức đọc Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội với tỷ lệ tán thành 100% phiếu biểu quyết và không có ý kiến khác.

### **4. Thông qua các Báo cáo, Tờ trình của Đại hội**

#### **4.1. Bà Bùi Thị Yến – Chủ tịch HĐQT – trình bày trước đại hội các nội dung:**

- Báo cáo số 03/2021/BC-ĐHĐCĐ-TNI về tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021;
- Báo cáo số 04/2021/BC-ĐHĐCĐ-TNI về hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021;
- Tờ trình số 09/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI về chi trả thù lao đối với HĐQT, BKS trong năm 2020 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021;
- Tờ trình số 10/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI về đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa 02 kỳ họp đại hội 2021-2022;
- Tờ trình số 11/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI về chủ trương, ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác triển khai các dự án bất động sản;

- Tờ trình số 12/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI về chủ trương, ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép đầu tư, hợp tác triển khai dự án điện mặt trời mái nhà kết hợp trang trại nông nghiệp.
- 4.2. Bà Nguyễn Thị Thùy Hoa – Thành viên Ban kiểm soát - trình bày các nội dung sau:
- Báo cáo số 05/2021/BC-ĐHĐCĐ-TNI của Ban Kiểm soát;
  - Tờ trình số 06/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020;
  - Tờ trình số 07/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán và soát xét BCTC năm 2021;
  - Tờ trình số 08/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI về phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2020.
- 4.3. Bà Hà Thị Hải Vân – Thành viên Hội đồng quản trị - trình bày trước Đại hội:
- Tờ trình số 13/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI về việc miễn nhiệm TV HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT;
  - Tờ trình số 14/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI về việc miễn nhiệm TV BKS và bầu bổ sung thành viên BKS;
  - Tờ trình số 15/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI về việc giới thiệu ứng viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026;
  - Tờ trình số 16/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI về việc miễn nhiệm Phó TGD Lê Thị Thu Thanh;
  - Tờ trình số 17/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI về việc Sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
  - Tờ trình số 18/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI về việc Thông qua quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
  - Tờ trình số 19/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI về việc Thông qua quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

### III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

#### 1. Ông Vi Văn Huy Thông – Mã cổ đông TNI 3399 hỏi:

*Công ty CP Tập đoàn Thành Nam có nằm trong tập đoàn FLC không, có phải công ty con của FLC không?*

Ông Nguyễn Hùng Cường và Bà Bùi Thị Yến trả lời:

- *TNI là công ty niêm yết trên sàn chứng khoán nên mọi hoạt động đều được thể hiện một cách minh bạch, cụ thể là trong báo cáo tài chính của công ty. Trong trường hợp TNI là công ty con của FLC sẽ được thể hiện rõ trong báo cáo tài chính của công ty.*
- *Công ty TNI có trụ sở đặt tại tòa FLC. TNI không phải công ty con của FLC. Trong tương lai, Thành Nam sẽ thuê địa điểm khác để tránh trường hợp các cổ đông hiểu nhầm Thành Nam là công ty con của FLC.*

#### 2. Ông Nguyễn Quang Vỹ – Mã cổ đông TNI 2544 hỏi:

*Dự án điện mặt trời khi rủi ro thiên tai có được bảo hiểm không?*

Góp ý: Vấn đề lạm phát đang ở mức cao, đồng tiền mất giá, khi huy động trái phiếu bên ngoài sẽ tận dụng được vốn nhàn rỗi của xã hội. Công ty nên có chính sách phát hành thêm trái phiếu.

Ông Nguyễn Hùng Cường trả lời:

- Dự án điện đi liền với tài trợ của ngân hàng bao gồm thiên tai, dịch họa, cháy nổ kiểm soát chặt nên bắt buộc phải mua bảo hiểm.
- Hiện tại TNI không lựa chọn giải pháp phát hành trái phiếu. TNI sẽ dần dần giảm tỷ trọng của thép xuống, mong muốn có sự dịch chuyển và điện mặt trời là 1 lĩnh vực đầu tư có doanh thu bền vững. Hợp đồng điện được ký 20 năm, thời gian qua việc đầu tư điện mặt trời trở thành làn sóng trào lưu, có nhiều thông tin tích cực và tiêu cực. TNI lựa chọn đầu tư tại Phú Yên, nơi sản lượng điện bị tiết giảm ít nhất, không ở ạt như một số tỉnh miền trung khác như Đaklak, ...

**Đóng góp khác: Nhượng quyền khai thác dự án điện trong tương lai sẽ rút vốn đầu tư được vào nhiều dự án hơn.**

Ông Nguyễn Hùng Cường trả lời:

- Việc nhượng quyền khai thác là câu chuyện trong tương lai, khi giá trị dự án được ghi nhận ở hiệu quả cao thì phương án này cũng là một trong những quyết sách cần cân nhắc. Hội đồng quản trị ghi nhận ý kiến đóng góp của cổ đông.

**Đoàn chủ tọa và Đại hội đã lắng nghe ý kiến các cổ đông và tiến hành thảo luận về nội dung các báo cáo, tờ trình đã được trình bày tại đại hội. Đại hội đã thống nhất các nội dung trình bày, giải thích tại đại hội và không có ý kiến gì khác.**

#### IV. BIỂU QUYẾT

##### 1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021

###### 1.1. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2020

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
<b>1</b>	<b>CÔNG TY MẸ</b>				
1.1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.918	1.455	75.9%
1.2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23.1	3.6	15.6%
1.3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	18.7	2.7	14.5%
<b>2</b>	<b>HỢP NHẤT</b>				
2.1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.918	1.455	75.9%
2.2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.8	1.1	61.1%
2.3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0.9	0.1	11.1%

###### 1.2. Kế hoạch hoạt động SXKD của Công ty năm 2021

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.554
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8

### 1.3. Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	27.196.310 CP	Chiếm 99,96 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	9.200 CP	Chiếm 0,04 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

(Theo Báo cáo số: 03/2021/BC-ĐHĐCĐ-TNI)

### 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021

Đồng ý:	27.196.310 CP	Chiếm 99,96 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	9.200 CP	Chiếm 0,04 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

(Theo Báo cáo số: 04/2021/BC-ĐHĐCĐ-TNI)

### 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021

Đồng ý:	27.196.310 CP	Chiếm 99,96 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	9.200 CP	Chiếm 0,04 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

(Theo Báo cáo số: 05/2021/BC-ĐHĐCĐ-TNI)

### 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020

Đồng ý:	27.196.310 CP	Chiếm 99,96 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	9.200 CP	Chiếm 0,04 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

(Theo Tờ trình số: 06/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI)

### 5. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2021

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 trong danh sách các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	27.196.310 CP	Chiếm 99,96 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	9.200 CP	Chiếm 0,04 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

(Theo Tờ trình số: 07/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI)

**6. Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020;**

**6.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:**

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2020		3.646.768.664
2	Thuế TNDN phải nộp	20%	930.577.915
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2020		2.716.190.749
4	Trích lập các quỹ		
	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5%)		
	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (10%)		1.393.427.931
5	Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ năm 2020		1.322.762.818
6	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối hết		54.085.213.767
7	Lợi nhuận chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ		55.407.976.585
8	Thù lao HĐQT và BKS năm 2020		204.000.000
9	Lợi nhuận để lại		55.203.976.585

**6.2. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020, 2021:** Ủy quyền HĐQT thực hiện dựa trên kết quả kinh doanh năm 2021.

**6.3. Kết quả biểu quyết:**

Đồng ý:	27.205.510 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

(Theo Tờ trình số: 08/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI)

**7. Thông qua Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021**

**7.1. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020:**

STT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao/ tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2020
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	2.000.000	96.000.000
3	Trưởng BKS	01	12	2.000.000	24.000.000

4	Thành viên BKS	02	12	1.000.000	24.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>8.000.000</b>	<b>180.000.000</b>

**7.2. Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021:**

STT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao/ tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2021
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	2.000.000	96.000.000
3	Trưởng BKS	01	12	2.000.000	24.000.000
4	Thành viên BKS	02	12	1.000.000	24.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>08</b>	<b>12</b>	<b>10.000.000</b>	<b>204.000.000</b>

**7.3. Kết quả biểu quyết:**

Đồng ý:	27.205.510 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

(Theo Tờ trình số: 09/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI)

**8. Thông qua Tờ trình đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa hai kỳ họp Đại hội 2021-2022**

Đồng ý:	27.205.510 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

(Theo Tờ trình số: 10/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI)

**9. Thông qua Tờ trình đề nghị về chủ trương, ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác triển khai các dự án bất động sản**

Đồng ý:	27.205.510 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

(Theo Tờ trình số: 11/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI)

**10. Thông qua Tờ trình về chủ trương, ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép đầu tư, hợp tác triển khai dự án điện mặt trời mái nhà kết hợp trang trại nông nghiệp**

Đồng ý:	27.205.510 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

(Theo Tờ trình số: 12/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI)

**11. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT (Theo Tờ trình số 13/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI)**

**11.1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của Công ty**



STT	Tên thành viên HĐQT	Chức vụ
1	Bùi Thị Yến	Chủ tịch HĐQT
2	Hà Thị Hải Vân	Thành viên HĐQT
3	Lê Thị Thu Thanh	Thành viên HĐQT
4	Đông Văn Hải	Thành viên HĐQT

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	27.205.510 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

**11.2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của Công ty nhiệm kỳ 2021-2026**

Đồng ý:	27.205.510 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

**12. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát và bầu bổ sung thành viên BKS (Theo Tờ trình số 14/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI)**

**12.1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát của Công ty**

STT	Tên thành viên HĐQT	Chức vụ
1	Hồ Xuân Hiếu	Trưởng BKS
2	Nguyễn Thị Thùy Hoa	Thành viên BKS
3	Nguyễn Hồng Vân	Thành viên BKS

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	27.205.510 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

**12.2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS của Công ty nhiệm kỳ 2021-2026**

Đồng ý:	27.205.510 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

**13. Thông qua Tờ trình giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 (Theo Tờ trình số 15/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI)**

**13.1. Thông qua danh sách bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của Công ty nhiệm kỳ 2021-2026**

STT	Tên thành viên HĐQT	Nhiệm kỳ
1	Nguyễn Thị Thu Thanh	2021-2026
2	Nguyễn Văn Kiên	2021-2026

3	Trần Thị Hương Giang	2021-2026
4	Đoàn Thị Thu Thủy	2021-2026

Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	27.003.090 CP	Chiếm 99,26 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	202.420 CP	Chiếm 0,74 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

### 13.2. Thông qua danh sách bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2021-2026

STT	Tên thành viên HĐQT	Nhiệm kỳ
1	Nguyễn Thị Nghĩa	2021-2026
2	Đỗ Thanh Thủy	2021-2026
3	Nguyễn Thị Trang	2021-2026

Kết quả biểu quyết của Bà Nguyễn Thị Nghĩa:

Đồng ý:	27.205.510 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

Kết quả biểu quyết của Bà Đỗ Thanh Thủy và Bà Nguyễn Thị Trang:

Đồng ý:	27.201.570 CP	Chiếm 99,99 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	3.940 CP	Chiếm 0,01 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

### 13.3. Danh sách HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026:

STT	Tên thành viên HĐQT	Chức vụ	Nhiệm kỳ
1	Nguyễn Hùng Cường	Thành viên HĐQT	2021-2026
2	Nguyễn Thị Thu Thanh	Thành viên HĐQT	2021-2026
3	Nguyễn Văn Kiên	Thành viên HĐQT	2021-2026
4	Trần Thị Hương Giang	Thành viên HĐQT	2021-2026
5	Đoàn Thị Thu Thủy	Thành viên HĐQT	2021-2026

### 13.4. Danh sách BKS nhiệm kỳ 2021-2026:

STT	Tên thành viên HĐQT	Chức vụ	Nhiệm kỳ
1	Nguyễn Thị Nghĩa	Trưởng BKS	2021-2026
2	Đỗ Thanh Thủy	Thành viên BKS	2021-2026
3	Nguyễn Thị Trang	Thành viên BKS	2021-2026

### 14. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc Lê Thị Thu Thanh

Đồng ý:	27.205.510 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
------------------	------	---

(Theo Tờ trình số: 16/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI)

**15. Thông qua nội dung Sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty**

Đồng ý:	27.205.510 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

(Theo Tờ trình số: 17/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI)

**16. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

Đồng ý:	27.205.510 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

(Theo Tờ trình số: 18/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI)

**17. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát**

Đồng ý:	27.205.510 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

(Theo Tờ trình số: 19/2021/TT-ĐHĐCĐ-TNI)

**V. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI**

Bà Trần Thị Thơm – Trưởng Ban Thư Ký đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Bà Bùi Thị Yên tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 1h cùng ngày.

Biên bản này được lập thành 05 (năm) bản có giá trị pháp lý như nhau và được Ban Thư ký đọc lại trước Đại hội.

**ĐOÀN CHỦ TỊCH**

**TRƯỞNG BAN THƯ KÝ**



**TRẦN THỊ THƠM**



**BÙI THỊ YÊN**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam ngày 22 tháng 06 năm 2021.



**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
<b>1</b>	<b>CÔNG TY MẸ</b>				
1.1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.918	1.455	75.9%
1.2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23.1	3.6	15.6%
1.3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	18.7	2.7	14.5%
<b>2</b>	<b>HỢP NHẤT</b>				
2.1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.918	1.455	75.9%
2.2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.8	1.1	61.1%
2.3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0.9	0.1	11.1%

2. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2021

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.554
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8

**Điều 2:** Thông qua các Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

**Điều 3:** Thông qua các Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty năm 2020.

**Điều 5:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2021:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 trong danh sách các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận

**Điều 6:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2020		3.646.768.664
2	Thuế TNDN phải nộp	20%	930.577.915
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2020		2.716.190.749
4	Trích lập các quỹ		
	<i>Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5%)</i>		
	<i>Trích lập quỹ đầu tư phát triển (10%)</i>		1.393.427.931
5	Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ năm 2020		1.322.762.818
6	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối hết		54.085.213.767
7	Lợi nhuận chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ		55.407.976.585
8	Thù lao HĐQT và BKS năm 2020		204.000.000
9	Lợi nhuận để lại		55.203.976.585

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020, 2021: Ủy quyền HĐQT thực hiện dựa trên kết quả kinh doanh năm 2021.

**Điều 7:** Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021

- Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020:

STT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao/ tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2020
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	2.000.000	96.000.000
3	Trưởng BKS	01	12	2.000.000	24.000.000
4	Thành viên BKS	02	12	1.000.000	24.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>8.000.000</b>	<b>180.000.000</b>

- Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021:

STT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao/ tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2021
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	2.000.000	96.000.000
3	Trưởng BKS	01	12	2.000.000	24.000.000
4	Thành viên BKS	02	12	1.000.000	24.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>08</b>	<b>12</b>	<b>10.000.000</b>	<b>204.000.000</b>

**Điều 8:** Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ giữa hai kỳ họp Đại hội 2021-2022.

**Điều 9:** Thông qua chủ trương, ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác triển khai các dự án bất động sản.

**Điều 10:** Thông qua chủ trương, ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép đầu tư, hợp tác triển khai dự án điện mặt trời mái nhà kết hợp trang trại nông nghiệp.

**Điều 11:** Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT.

**Điều 12:** Thông qua miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát và bầu bổ sung thành viên BKS.

**Điều 13:** Thông qua danh sách Thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026

- Danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026:

STT	Tên thành viên HĐQT	Chức vụ	Nhiệm kỳ
1	Nguyễn Hùng Cường	Thành viên HĐQT	2021-2026
2	Nguyễn Thị Thu Thanh	Thành viên HĐQT	2021-2026
3	Nguyễn Văn Kiên	Thành viên HĐQT	2021-2026
4	Trần Thị Hương Giang	Thành viên HĐQT	2021-2026
5	Đoàn Thị Thu Thủy	Thành viên HĐQT	2021-2026

- Danh sách thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026:

STT	Tên thành viên BKS	Chức vụ	Nhiệm kỳ
1	Nguyễn Thị Nghĩa	Trưởng BKS	2021-2026

2	Đỗ Thanh Thủy	Thành viên BKS	2021-2026
3	Nguyễn Thị Trang	Thành viên BKS	2021-2026

**Điều 14:** Thông qua việc miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc Lê Thị Thu Thanh

**Điều 15:** Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

**Điều 16:** Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

**Điều 17:** Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

**Điều 18:** Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 22/06/2021

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện các công việc được giao bởi Đại hội đồng cổ đông trong Nghị quyết này nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông của Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TGD (để thực hiện);
- Các Thành viên HĐQT;
- Các thành viên BKS;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



Chủ tọa

**Bùi Thị Yên**